

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 28-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết với những nội dung chính như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ, toàn diện, đồng bộ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 28-NQ/TW phù hợp với thực tiễn của tỉnh Nghệ An.

- Xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết số 28-NQ/TW.

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước về thực hiện nhiệm vụ cải cách bảo hiểm xã hội; phát huy vai trò giám sát của người dân trong quá trình sửa đổi chính sách bảo hiểm xã hội, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy đảng tổ chức phổ biến, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng nội dung của Nghị quyết số 28-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đến các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân; tạo sự đồng thuận thống nhất nâng cao nhận thức đến quyết tâm hành động của cả hệ thống chính trị và mỗi người dân.

- Căn cứ vào Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, các cấp ủy đảng xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình hành động của địa phương, đơn vị có trọng tâm, trọng điểm, có giải pháp khả thi, có lộ trình và

phân công trách nhiệm cụ thể cho các tổ chức, cơ quan, đơn vị để thực hiện thành công Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân tỉnh Nghệ An trong việc thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, nhằm từng bước mở rộng vững chắc diện bao phủ bảo hiểm xã hội, hướng tới mục tiêu bảo hiểm xã hội toàn dân. Phát triển hệ thống bảo hiểm xã hội linh hoạt, đa dạng, đa tầng, hiện đại và hội nhập quốc tế theo nguyên tắc đóng - hưởng, công bằng, bình đẳng, chia sẻ và bền vững. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát triển hệ thống thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, tin cậy và minh bạch.

2. Mục tiêu cụ thể

- *Giai đoạn đến năm 2021*: Phần đầu khoảng 35% số người trong độ tuổi lao động tại địa phương tham gia bảo hiểm xã hội, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 4% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 28% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có khoảng 45% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; tỉ lệ giao dịch điện tử đạt 100%; thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; giảm số giờ giao dịch giữa cơ quan bảo hiểm xã hội với doanh nghiệp đạt mức ASEAN 4; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức 80% trở lên.

- *Giai đoạn đến năm 2025*: Phần đầu đạt khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tại địa phương tham gia bảo hiểm xã hội, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 6% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có khoảng 55% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức 85% trở lên.

- *Giai đoạn đến năm 2030*: Phần đầu đạt khoảng 60% lực lượng lao động trong độ tuổi tại địa phương tham gia bảo hiểm xã hội, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 10% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; khoảng 60% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ

số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức trên 90% trở lên.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng các cấp, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo hiểm xã hội.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở trong tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt trong phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội và tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp trong Chương trình hành động số 22-CT/TU, ngày 28/8/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020”, Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 24/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo hiểm xã hội để cán bộ, đảng viên và nhân dân thấy rõ vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của những nội dung cơ bản cải cách chính sách bảo hiểm xã hội đối với bảo đảm an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội. Tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể trong việc chấp hành luật pháp về bảo hiểm xã hội; nâng cao ý thức, trách nhiệm của người lao động đối với việc tự bảo đảm an sinh cho bản thân.

2. Thực hiện kịp thời, đồng bộ chính sách pháp luật về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và việc làm phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ. Rà soát, sửa đổi các văn bản chỉ đạo và thực hiện do các cấp thuộc tỉnh Nghệ An ban hành theo thẩm quyền để khắc phục những hạn chế, vướng mắc, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong tình hình mới. Triển khai các chính sách mới về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp ngay khi có văn bản quy định của cơ quan Trung ương ban hành.

- Thực hiện nghiêm túc, từ thực tế kiến nghị hoàn thiện các chế tài xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, nhất là đối với các hành vi trốn đóng, nợ đóng,

trục lợi bảo hiểm xã hội theo hướng cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội và cơ quan quản lý Quỹ bảo hiểm xã hội có thẩm quyền xử phạt các doanh nghiệp trốn đóng, nợ đóng, gian lận, trục lợi bảo hiểm xã hội; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp và người lao động có quyền khiếu nại, hoặc khởi kiện cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan quản lý Quỹ bảo hiểm xã hội nếu phát hiện có sai phạm trong thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trên địa bàn tỉnh. Xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan với bảo hiểm xã hội về bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp của người lao động trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về lao động và tiền lương; thực hiện hiệu quả các giải pháp quản lý lao động; quản lý doanh nghiệp đang hoạt động, số lao động đang làm việc và số lao động đang thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

- Đẩy mạnh tính tuân thủ pháp luật về bảo hiểm xã hội thông qua thực hiện đồng bộ các biện pháp hành chính, kinh tế, tư pháp để tăng số người tham gia bảo hiểm xã hội, đi đôi với chú trọng tăng số người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm xã hội, đặc biệt là chế độ hưu trí.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các hành vi trốn đóng, nợ đóng, gian lận, trục lợi tiền bảo hiểm xã hội; đặc biệt giảm tối đa tình trạng nợ đóng bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

- Thường xuyên phối hợp, chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục thuế, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh để nâng cao hiệu quả quản lý, nắm bắt chính xác số doanh nghiệp, người lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc để tăng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội và thực thi chính sách bảo hiểm xã hội trên địa bàn. Đẩy mạnh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội và tiến tới kết nối với các hệ thống cơ sở dữ liệu có liên quan; nghiên cứu, đề xuất xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng cung ứng dịch vụ của cơ quan bảo hiểm xã hội; nghiên cứu, đề xuất bộ tiêu chí đánh giá sự hài lòng của người lao động, người dân với chính sách và việc tổ chức thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của ngành Bảo hiểm xã hội tỉnh Nghệ An.

- Xây dựng kế hoạch, ban hành chủ trương, chính sách phù hợp với thực tiễn của tỉnh để triển khai thực hiện đồng bộ Nghị quyết 28-NQ/TW, ngày 23/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

- Huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ thêm để các đối tượng người cao tuổi không có lương hưu hoặc bảo hiểm xã hội hằng tháng có mức hưởng trợ cấp hưu trí xã hội cao hơn. Trên khả năng cân đối ngân sách của địa phương, hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho nông dân, người nghèo, người có thu nhập thấp, lao động khu vực phi chính thức để mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội. Nghiên cứu xây dựng quỹ hỗ trợ bảo hiểm xã hội để huy động các nguồn lực xã hội, các nhà tài trợ trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ đóng hoặc đóng thêm để cải thiện mức hưởng cho các đối tượng tham gia, phát huy truyền thống tương thân, tương ái của dân tộc.

4. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội và tuyên truyền vận động nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và nhân dân trong việc giám sát, phản biện xã hội; tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội, thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội.

5. Nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

- Hoàn thiện bộ máy tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng tinh thần của Kế hoạch số 111-KH/TU, ngày 02/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 1049/KH-BHXH, ngày 29/3/2018 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán và thông tin báo cáo về bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, thực hiện chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác bảo hiểm xã hội các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Triển khai có hiệu quả các chính sách bảo hiểm thất nghiệp, phát huy đầy đủ các chức năng của bảo hiểm thất nghiệp, bảo đảm chính sách bảo hiểm thất nghiệp thực sự là công cụ quản trị thị trường lao động trên địa bàn tỉnh. Củng cố, xây dựng hệ thống Trung tâm dịch vụ việc làm, thực hiện tốt chính sách chế độ bảo hiểm thất nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động duy trì việc làm, bảo đảm quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp và người lao động. Tiếp tục có cơ chế hỗ

trợ phát triển công tác dạy nghề, tạo việc làm, phát triển thị trường lao động, giúp cho người lao động nông nghiệp, lao động phi chính thức chuyển dịch sang lao động ở khu vực chính thức (có tham gia quan hệ lao động thông qua hợp đồng lao động) để có điều kiện thu nhập cao, ổn định và có khả năng tham gia bảo hiểm xã hội.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tất cả các lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; hoàn thiện, đẩy mạnh kết nối cơ sở dữ liệu về bảo hiểm với các hệ thống cơ sở dữ liệu có liên quan nhằm phục vụ tốt công tác thực hiện chính sách và công tác nghiên cứu. Kịp thời ngăn chặn tình trạng gian lận, trục lợi chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp để người sử dụng lao động có trách nhiệm với người lao động trong việc chấp hành pháp luật về đóng bảo hiểm xã hội.

6. Tập trung thu hút đầu tư, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân để tạo nhiều việc làm, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

- Quyết liệt chỉ đạo các giải pháp về cải cách hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, các điểm nghẽn trong đầu tư, sản xuất, kinh doanh để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút các nguồn vốn trong, ngoài nước vào địa bàn tỉnh để tạo việc làm cho người lao động. Tập trung phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn, các vùng kinh tế trọng điểm; quan tâm tạo mọi điều kiện về cơ chế, chính sách thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển theo Nghị quyết số 10/NQ-TW, ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm thu hút lực lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

- Thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp, các ngành, lĩnh vực có sử dụng nhiều lao động, doanh nghiệp mới thành lập, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp nông nghiệp, nông thôn, tiểu thủ công nghiệp, chế biến nông sản ổn định sản xuất, kinh doanh, bảo đảm việc làm cho người lao động khi điều kiện thị trường khó khăn, giảm thiểu khả năng cắt giảm lao động hoặc đóng cửa, phá sản. Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, mở rộng các làng nghề truyền thống để tạo thêm nhiều việc làm mới cho người lao động.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phù hợp với điều kiện

thực tế của địa phương, đơn vị. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách về bảo hiểm xã hội trên địa bàn.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo cụ thể hóa, thể chế hóa các chủ trương, chính sách trong Nghị quyết của Trung ương và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để tổ chức thực hiện có hiệu quả. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội trên địa bàn.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; chỉ đạo các sở, ngành liên quan cụ thể hóa nhiệm vụ; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh căn cứ vào Chương trình hành động này để xây dựng kế hoạch và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 28-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân về nội dung Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW.

6. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động này, định kỳ kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Trung ương theo quy định.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng, (b/c)
- BCS đảng Bảo hiểm xã hội Việt Nam,
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy,
- Phòng Tổng hợp (đ/c Hùng),
- Lưu Văn Phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

(đã ký)

Nguyễn Đắc Vinh